

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 262/2017/HSPT
Ngày 27/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Phương

Các Thẩm phán: Ông Lê Văn Thăng

Ông Nguyễn Tiến Dũng

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Cánh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 218/HSPT ngày 29 tháng 8 năm 2017, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án số 282/2017/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Tiến D, sinh năm 1983 tại Nam Định.

Nơi cư trú: 41/20, đường M, phường 12, quận G, thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở trước khi bị bắt: Khu phố 3, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Nguyễn Mai T, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1955.

Vợ là Lê Minh H, sinh năm 1984 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 08/5/2017 (Có mặt).

NHẬN THẤY

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tiến D là người nghiện ma túy. Từ ngày 01/5/2017 đến ngày 08/5/2017, D đã 02 lần đi đến khu vực A, phường C, thành phố B mua của một

thanh niên tên B (chưa rõ lai lịch) 01 gói ma túy tổng hợp với giá từ 500.000đ. Sau đó, D mang ma túy về nhà trọ của mình thuộc khu phố 3, phường L, thành phố B lấy một phần để sử dụng, phần còn lại chia thành 02 đến 03 gói nhỏ để bán cho người nghiện.

Cách thức: Khi cần mua ma túy, người nghiện điện thoại cho D theo số điện thoại di động 0946.694.694, D hẹn thời gian và địa điểm giao ma túy và nhận tiền. Cụ thể:

- Vào các ngày 05 và 06/5/2017, tại nhà trọ của mình, D đã bán cho Nguyễn Tấn H sinh năm 1990, ngụ tại 378/55A, khu phố 1, phường T, thành phố B 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy tổng hợp với giá 200.000đ/gói.

- Vào lúc 10 giờ 25 phút, ngày 08/5/2017, H tiếp tục điện thoại cho D thỏa thuận mua 01 gói ma túy tổng hợp với giá 200.000đ và hẹn đến khu vực Giáo xứ A thuộc khu phố 1 phường T, thành phố B. Sau đó, D cất giấu 03 gói ma túy tổng hợp trong cốp xe mô tô TAURUS nhãn hiệu YAMAHA biển số 38N5-7182, điều khiển xe mô tô này đến gặp H để giao ma túy thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B phát hiện bắt giữ.

Vật chứng, tài sản thu giữ của D gồm:

- 03 gói nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng được thu giữ trong ví để trong cốp xe mô tô TAURUS nhãn hiệu YAMAHA biển số 38N5-7182, D khai là ma túy tổng hợp (Ma túy đá) được niêm phong (Ký hiệu M) có chữ ký của D và dấu mộc của Công an phường H, thành phố B.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung có số Imei: 359831067192323, số thuê bao 0946.694.694 là tài sản của D dùng liên lạc bán ma túy.

- 01 xe mô tô TAURUS nhãn hiệu YAMAHA biển số 38N5-7182.

Tại kết luận giám định số 176/PC54-GĐMT ngày 23/5/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận: “Tinh thể màu trắng chứa trong mẫu M được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng 0,2051gam, có Methamphetamine, Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ”.

Tại bản án sơ thẩm số 282/2017/HSST ngày 20/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa quyết định:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D: 07 (Bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2017.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01/08/2017, bị cáo Nguyễn Tiến D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo là lao động chính trong gia đình, chưa có tiền án tiền sự, cha mẹ già yếu, bị cáo thành khẩn khai báo và nhận thức được hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Tiến D đã khai nhận tội và khẳng định bản án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự là đúng. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như là lao động chính, chưa có tiền án, tiền sự, cha mẹ già yếu, thành khẩn khai báo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Tiến D là đúng pháp luật, những tình tiết bị cáo nêu để xin giảm nhẹ hình phạt đã được cấp sơ thẩm xem xét, mức án 07 năm tù đối với bị cáo là khởi điểm của khung hình phạt, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo,

XÉT THẤY

Bị cáo Nguyễn Tiến D đã hai lần mua ma túy của một thanh niên tên Bi (chưa rõ lai lịch) về lấy một phần để sử dụng, phần còn lại bị cáo chia nhỏ để bán cho các con nghiện. Cụ thể trong các ngày 05, 06 và 08/5/2017, D đã ba lần bán ma túy tổng hợp cho Nguyễn Tấn H với giá 200.000đ/gói. Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang vào ngày 08/5/2017 và bị thu giữ 03 gói nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Theo kết luận giám định, các tinh thể trắng đó có chứa Methamphetamine. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Tiến D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và không oan sai.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, mua bán trái phép chất ma túy là loại tội phạm nguy hiểm, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Do đó, cần xử bị cáo mức hình phạt nghiêm để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và xử bị cáo mức hình phạt 07 năm tù là hoàn toàn phù hợp, không nặng như kháng cáo đã nêu.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết đặc biệt nào mới để Hội đồng xét xử xem xét, do đó cũng không có căn cứ để giảm án cho bị cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Tiến D phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến D và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D: 07 (Bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2017.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND TP. Biên Hòa (2);
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Công an TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- Phòng PV27 CA T. Đồng Nai;
- Bị cáo – NTG Biên Hòa;
- Lưu HS (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Nam Phương